

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0173026 - Thực tập công nhân xây dựng Cầu-Đường

STC : 4(60,0,0,0,0,0)

Lần thi : 1

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Viết	Tài	3371010411	29/10/1990		7,00	7,00	
2	Nguyễn Văn	Đức	3571010088	02/09/1991		8,00	8,00	
3	Nguyễn Huy	Hải	3571010251	28/07/1993		6,00	6,00	Nợ HP
4	Nguyễn Ngọc	Khương	3571010252	09/01/1992		8,00	8,00	
5	Trần Hoàng	Thiện	3571010254	01/12/1992		8,00	8,00	
6	Trần Thanh	Tùng	3571010255	11/01/1993		7,00	7,00	
7	Phùng Thị Kim	Chi	3571010257	17/09/1993		8,00	8,00	Nợ HP
8	Nguyễn Hồng	Sơn	3571010643	02/10/1993		7,00	7,00	Nợ HP
9	Vũ	Hoàng	3571010644	20/09/1993		8,00	8,00	
10	Nguyễn Ngọc	Nhật	3571010645	21/09/1993		9,00	9,00	
11	Trần Trung	Nhật	3571010647	20/10/1993		9,00	9,00	
12	Nguyễn Văn	Chiến	3571010650	25/01/1991		7,00	7,00	
13	Nguyễn	Hưng	3571010651	25/05/1993		8,00	8,00	
14	Lê Việt	Dũng	3571010654	17/07/1992		8,00	8,00	
15	Nguyễn Hoàng Vũ	Kha	3571010656	31/08/1993		9,00	9,00	
16	Trần Văn	Tân	3571010657	08/08/1993		7,00	7,00	Nợ HP
17	Lê Minh	Vương	3571010659	10/04/1992		7,00	7,00	
18	Bùi Thanh	Văn	3571010660	15/01/1993		7,00	7,00	
19	Hồ Quốc	Phương	3571010668	20/09/1993		7,00	7,00	
20	Phạm Minh	Tân	3571010738	27/07/1993		8,00	8,00	
21	Lê Đắc	Cường	3571010741	27/07/1992		7,00	7,00	
22	Lê Ngọc	Vương	3571010746	20/12/1993		7,00	7,00	
23	Đào Phú	Hiệp	3571010748	11/03/1993		8,00	8,00	
24	Trần Hồ Trọng	Kha	3571010750	01/10/1993		7,00	7,00	
25	Lê Xuân	Nguyên	3571010751	12/11/1993		8,00	8,00	
26	Lê Hoài	Nam	3571010754	07/04/1993		7,00	7,00	
27	Đỗ Thanh	Việt	3571010757	20/01/1992		7,00	7,00	
28	Nguyễn Tấn	Tài	3571010758	01/09/1993		7,00	7,00	
29	Phạm Tấn	Lộc	3571010762	28/06/1993		7,00	7,00	
30	Kiều Thiết	Tường	3571010766	14/10/1993		7,00	7,00	
31	Nguyễn Minh	Cảnh	3571010767	06/11/1993		8,00	8,00	
32	Nguyễn Văn	Hoàng	3571010769	06/11/1993		6,00	6,00	
33	Nguyễn Phước	Hùng	3571010773	29/12/1993		7,00	7,00	
34	Đặng Phú	Hạnh	3571010775	09/12/1992		8,00	8,00	
35	Lê Hồng	Cương	3571010779	29/03/1992		8,00	8,00	

Học phần : 0173026 - Thực tập công nhân xây dựng Cầu-Đường
Lớp :

STC : 4(60,0,0,0,0,0)
Năm học : 2013-2014

Lần thi : 1
Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
36	Đỗ Tiến	Thành	3571010781	16/04/1992		5,00	5,00	
37	Phạm Việt	Đức	3571010783	24/08/1993		8,00	8,00	
38	Nguyễn Ngọc	Quân	3571010785	14/04/1993		7,00	7,00	
39	Nguyễn Hữu	Hưng	3571010788	29/06/1993		,00	,00	Nợ HP
40	Trần Mạnh	Thắng	3571010789	08/12/1992		8,00	8,00	Nợ HP
41	Dương Thành	Tâm	3571010793	18/11/1993		8,00	8,00	
42	Lê Xuân	Thành	3571011158	30/04/1992		7,00	7,00	
43	Vũ Đức	Đạo	3571011174	19/06/1993		8,00	8,00	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)